

Số: 2005 /QĐ-UBND

Quảng Ngãi, ngày 06 tháng 11 năm 2015

**QUYẾT ĐỊNH**

**Phê duyệt Báo cáo đánh giá tác động môi trường và Đề án cải tạo,  
phục hồi môi trường dự án Khai thác mỏ đá Núi Dâu,  
xã Phổ Khánh, huyện Đức Phổ, tỉnh Quảng Ngãi**

TRUNG TÂM CÔNG BÁO & TIN HỌC Q. NGÃI	
CV ĐẾN	Số: 2189
	Ngày: 09/11/15
	Chuyên: CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH QUẢNG NGÃI

Căn cứ Luật Tổ chức HĐND và UBND ngày 26/11/2003;

Căn cứ Luật Bảo vệ môi trường ngày 23/6/2014;

Căn cứ Luật Khoáng sản ngày 17/11/2010;

Căn cứ Nghị định số 18/2015/NĐ-CP ngày 14/02/2015 của Chính Phủ Quy định về quy hoạch bảo vệ môi trường, đánh giá môi trường chiến lược, đánh giá tác động môi trường và kế hoạch bảo vệ môi trường;

Căn cứ Nghị định số 19/2015/NĐ-CP ngày 14/02/2015 của Chính phủ Quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Bảo vệ môi trường;

Căn cứ Quyết định số 35/2013/QĐ-UBND ngày 12/8/2013 của UBND tỉnh Ban hành Quy định về quản lý hoạt động khai thác khoáng sản trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi;

Xét nội dung Báo cáo đánh giá tác động môi trường và Đề án cải tạo, phục hồi môi trường dự án Khai thác mỏ đá núi Dâu, xã Phổ Khánh, huyện Đức Phổ, tỉnh Quảng Ngãi đã được chỉnh sửa, bổ sung kèm theo Văn bản số 53/Cty ngày 17/9/2015 của Công ty Cổ phần Xây dựng Công trình Giao thông 586;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Tài nguyên và Môi trường tại Kết quả thẩm định số 2015/STNMT-ĐTM ngày 24/8/2015, Tờ trình số 2489/TTr-STNMT ngày 07/10/2015, kết quả buổi kiểm tra thực địa do UBND tỉnh chủ trì ngày 05/11/2015,

**QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1.** Phê duyệt nội dung Báo cáo đánh giá tác động môi trường Dự án Khai thác mỏ đá núi Dâu, xã Phổ Khánh, huyện Đức Phổ, tỉnh Quảng Ngãi (sau đây gọi tắt là Dự án) với các nội dung chủ yếu sau đây:

1. Chủ dự án: Công ty Cổ phần Xây dựng Công trình Giao thông 586
2. Địa điểm, quy mô, công suất khai thác  
- Địa điểm: xã Phổ Khánh, huyện Đức Phổ, tỉnh Quảng Ngãi.

- Diện tích khu vực dự án: 04ha.
- Trữ lượng đưa vào thiết kế khai thác: 381.974m<sup>3</sup>.
- Công suất khai thác: 49.000m<sup>3</sup>/năm.
- Thời gian tồn tại còn lại của mỏ: 07 năm.

**Điều 2.** Phê duyệt nội dung Đề án cải tạo, phục hồi môi trường của Dự án Khai thác mỏ đá núi Dâu, xã Phổ Khánh, huyện Đức Phổ, tỉnh Quảng Ngãi với các nội dung cụ thể sau:

1. Phương án cải tạo phục hồi môi trường: Tháo dỡ công trình và máy móc thiết bị; san gạt khu vực moong khai thác; mương thoát nước khu vực moong khai thác và trồng cây xanh.

2. Tổng kinh phí cải tạo, phục hồi môi trường: **414.629.488 đồng** (Bằng chữ: Bốn trăm mười bốn triệu, sáu trăm hai mươi chín nghìn, bốn trăm tám mươi tám đồng).

- Số lần ký quỹ: 07 lần, cụ thể:

+ Số tiền ký quỹ năm đầu: **103.657.372 đồng** (Bằng chữ: Một trăm lẻ ba triệu, sáu trăm năm mươi bảy nghìn, ba trăm bảy mươi hai đồng).

+ Số tiền ký quỹ những năm tiếp theo: **51.828.686 đồng** (Bằng chữ: Năm mươi một triệu, tám trăm hai mươi tám nghìn, sáu trăm tám mươi sáu đồng).

- Thời điểm thực hiện ký quỹ:

+ Ký quỹ lần đầu kể từ ngày Quyết định này có hiệu lực và gửi thông báo xác nhận việc đã ký quỹ về Sở Tài nguyên và Môi trường để theo dõi, quản lý.

+ Ký quỹ từ lần thứ hai trở đi thực hiện trước ngày 31 tháng 01 hàng năm.

- Đơn vị nhận ký quỹ: Quỹ Bảo vệ môi trường tỉnh Quảng Ngãi

+ Địa chỉ: số 09 đường Lê Khiết, thành phố Quảng Ngãi, tỉnh Quảng Ngãi. Điện thoại: 0556.512003; 0556.512002.

+ Tài khoản số: **57010000555888** tại Ngân hàng Đầu tư và Phát triển Việt Nam – Chi nhánh Quảng Ngãi hoặc Tài khoản số **0571000000555** tại Ngân hàng Ngoại thương Việt Nam – Chi nhánh Dung Quất.

**Điều 3.** Chủ dự án có trách nhiệm thực hiện những nội dung đã được nêu trong Báo cáo đánh giá tác động môi trường, Đề án cải tạo, phục hồi môi trường và những yêu cầu bắt buộc sau đây:

1. Khai thác đúng vị trí, phương án và công suất (theo thiết kế cơ sở đã được phê duyệt).

2. Trong quá trình xây dựng và hoạt động dự án phải thực hiện các biện pháp giảm thiểu ô nhiễm môi trường, đảm bảo không gây ảnh hưởng đến khu vực xung quanh và tuân thủ các Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về tiếng ồn, độ rung, môi trường không khí: Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về tiếng ồn – QCVN 26:2010/BTNMT, Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về độ rung –

QCVN 27:2010/BTNMT, Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về chất lượng không khí xung quanh – QCVN 05:2013/BTNMT.

3. Thu gom, xử lý các loại chất thải rắn, chất thải nguy hại phát sinh từ các giai đoạn của Dự án đảm bảo các yêu cầu về an toàn và vệ sinh môi trường theo quy định của pháp luật hiện hành về quản lý chất thải rắn và chất thải nguy hại.

4. Xây dựng hệ thống thu gom nước mưa chảy tràn để tránh trường hợp gây sạt lở đất xuống khu vực trũng thấp, ảnh hưởng đến giao thông, cảnh quan và khu vực sản xuất của người dân xung quanh.

5. Lập kế hoạch phòng chống và ứng cứu sự cố môi trường trong quá trình hoạt động của Dự án và trình cơ quan quản lý Nhà nước về bảo vệ môi trường để theo dõi, kiểm tra.

6. Đảm bảo an toàn lao động, vệ sinh và phòng chống cháy, nổ trong giai đoạn hoạt động theo đúng các quy định của pháp luật.

7. Ký quỹ cải tạo, phục hồi môi trường theo quy định tại Điều 2 Quyết định này.

8. Đảm bảo kinh phí để thực hiện các hoạt động bảo vệ môi trường và chương trình quan trắc, giám sát môi trường hàng năm theo như Báo cáo đánh giá tác động môi trường đã được phê duyệt. Số liệu quan trắc, giám sát phải được cập nhập, lưu giữ và phải có báo cáo gửi cơ quan quản lý Nhà nước về bảo vệ môi trường để theo dõi, giám sát.

9. Khi kết thúc khai thác, Chủ dự án phải thực hiện ngay các biện pháp cải tạo, phục hồi môi trường theo như Đề án được duyệt và phải có trách nhiệm bồi thường thiệt hại trong trường hợp các rủi ro, sự cố môi trường xảy ra do quá trình hoạt động khai thác của Dự án.

**Điều 4. Chủ dự án có các trách nhiệm sau đây:**

1. Lập, phê duyệt và niêm yết công khai kế hoạch quản lý môi trường của Dự án tại trụ sở UBND xã Phổ Khánh trước khi triển khai thực hiện Dự án.

2. Thực hiện nghiêm túc các yêu cầu về bảo vệ môi trường quy định tại Điều 3 Quyết định này và các trách nhiệm khác theo quy định của pháp luật về bảo vệ môi trường.

3. Lập hồ sơ đề nghị kiểm tra, xác nhận việc đã thực hiện các công trình, biện pháp bảo vệ môi trường phục vụ giai đoạn vận hành của Dự án gửi cơ quan có thẩm quyền để kiểm tra, xác nhận trước khi đưa Dự án vào vận hành chính thức.

4. Hợp tác và tạo điều kiện thuận lợi để cơ quan quản lý nhà nước về bảo vệ môi trường kiểm tra việc thực hiện kế hoạch quản lý môi trường và việc triển khai thực hiện các công trình, biện pháp bảo vệ môi trường, phòng ngừa và ứng phó sự cố môi trường; cung cấp đầy đủ các thông tin, số liệu liên quan đến Dự án khi được yêu cầu.

5. Trong quá trình triển khai thực hiện Dự án, nếu để xảy ra sự cố gây ảnh hưởng xấu đến chất lượng môi trường và sức khỏe cộng đồng, phải dừng ngay các hoạt động của dự án gây ra sự cố; tổ chức ứng cứu, khắc phục sự cố; thông báo khẩn cấp cho cơ quan quản lý nhà nước về bảo vệ môi trường cấp tỉnh và các cơ quan liên quan nơi thực hiện Dự án để chỉ đạo và phối hợp xử lý.

**Điều 5.** Chủ dự án phải tuân thủ nghiêm túc chế độ thông tin, báo cáo về việc thực hiện nội dung của Báo cáo đánh giá tác động môi trường, Đề án cải tạo, phục hồi môi trường đã được phê duyệt và các yêu cầu của Quyết định này theo Quy định tại các Nghị định số: 18/2015/NĐ-CP và 19/2015/NĐ-CP ngày 14/02/2015 của Chính phủ.

**Điều 6.** Báo cáo đánh giá tác động môi trường và Đề án cải tạo, phục hồi môi trường của Dự án và những yêu cầu bắt buộc tại Điều 2, Điều 3, Điều 4 và Điều 5 của Quyết định này là cơ sở để các cơ quan quản lý nhà nước có thẩm quyền thanh tra, kiểm soát việc thực hiện công tác bảo vệ môi trường của Dự án.

**Điều 7.** Trong quá trình triển khai thực hiện nếu có những thay đổi về nội dung Báo cáo đánh giá tác động môi trường hoặc Đề án cải tạo, phục hồi môi trường được phê duyệt, Chủ dự án phải có văn bản báo cáo cơ quan có thẩm quyền và chỉ được thực hiện những thay đổi đó sau khi có văn bản chấp thuận của UBND tỉnh Quảng Ngãi.

**Điều 8.** Giao Sở Tài nguyên và Môi trường, Công an tỉnh, UBND huyện Đức Phổ kiểm tra, giám sát việc thực hiện các nội dung của Báo cáo đánh giá tác động môi trường và Đề án cải tạo, phục hồi môi trường đã được phê duyệt và yêu cầu tại Điều 2, Điều 3, Điều 4 và Điều 5 của Quyết định này.

**Điều 9.** Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

**Điều 10.** Chánh Văn phòng UBND tỉnh, Giám đốc các Sở: Tài nguyên và Môi trường, Xây dựng, Công thương; Giám đốc Công an tỉnh; Chủ tịch UBND huyện Đức Phổ; Giám đốc Công ty Cổ phần Xây dựng Công trình Giao thông 586 và Thủ trưởng các đơn vị liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

**Nơi nhận:**

- Như Điều 10;
- CT, PCT(NL) UBND tỉnh;
- VPUB: PCVP(NL), CB-TH;
- Lưu: VT, NN-TN(tnh10).



**Phạm Trường Thọ**